

Bản án số: 42/2024/DS - ST

Ngày 25-7-2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Thành

2. Ông Nguyễn Văn Đồi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hương Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/TLST - DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2020.

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phương Đông; Địa chỉ trụ sở chính: số 41- 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn Tuấn - chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền: bà Lưu Thị Phương Thủy – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Bắc Đà Nẵng; Bà Thủy uỷ quyền cho ông Nguyễn Hoàng Tuấn tham gia giải quyết vụ án (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2024), ông Tuấn có mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Lớn, sinh năm 1977; Nơi cư trú: số 104 Hà Tông Huân, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và ý kiến trong quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Khánh Chi trình bày:*

Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Trung Việt – PGD Bắc Đà Nẵng (đã ký Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 với hạn mức **70.000.000** (bảy mươi triệu đồng). Theo Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 Ngân hàng đồng ý cho Bà Trần Thị Lớn

vay số tiền là **1.700.000.000** (Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm triệu đồng), với lãi suất được quy định cụ thể tại Hợp đồng tín dụng trên, Bà Trần Thị Lớn đã ký giấy nhận nợ và nhận số tiền trên tại Ngân hàng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại Thửa đất số: 193. Tờ bản đồ số: 44. Địa chỉ: tổ 32, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022.

Khi thực hiện hợp đồng vay vốn, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi và gốc được qui định trong hợp đồng tín dụng về trả nợ vay. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nợ nhưng đến nay Bên vay vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, Bên vay đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nhưng mọi thiện chí của Ngân hàng chúng tôi đều không được Bên vay đáp trả.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Trung Việt – PGD Bắc Đà Nẵng kính đề nghị Tòa Án Nhân Dân Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng xem xét, giải quyết và buộc Bà Trần Thị Lớn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chúng tôi, cụ thể:

Buộc Bà Trần Thị Lớn phải hoàn trả dứt điểm nợ vay cho Ngân hàng chúng tôi được thể hiện trong Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 số tiền tạm tính đến ngày 25/7/2024 là **1.879.982.810 đồng**. Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1,626,392,125 đồng; Nợ lãi trong hạn: 133.340.949 đồng; Nợ lãi chậm trả: 5.577.617 đồng; lãi quá hạn 3.525.949 đồng; Lãi dự thu và phạt chậm trả lãi là 12.028.932 đồng; Nợ gốc Thẻ tín dụng: 70.000.000 đồng; Nợ lãi Thẻ tín dụng: 26.422.241 đồng; Phí thẻ 8.272.614 đồng.

- Yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi được quy định trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 26/7/2024 cho đến ngày bà Trần Thị Lớn thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Yêu cầu Tòa án tuyên: khi bản án quyết định tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Trần Thị Lớn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đủ, Ngân hàng TMCP Phương Đông có quyền tự xử lý tài khoản tài sản có thể chấp nhận hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành kế kê biên, nhận tài sản đảm bảo ở trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông.

* Bị đơn Trần Thị Lớn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của bà Lớn trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

Phát biểu của đại diện VKS:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Theo đó, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lớn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Phương Đông với bà Trần Thị Lớn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn bà Trần Thị Lớn (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố), đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà Lớn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng cung cấp thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 ký kết giữa bà Trần Thị Lớn với Ngân hàng TMCP Phương Đông là trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị Lớn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thông báo giao dịch của Ngân hàng, liên tục không trả nợ trong nhiều kỳ. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Lớn vẫn không có thiện chí trả nợ. Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất nợ quá hạn trên toàn bộ dư nợ theo quy định của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với hợp đồng tín dụng nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy bà Lớn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị Lớn phải trả số tiền còn nợ nêu trên là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận.

Do đó buộc bà Trần Thị Lớn có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng tính đến ngày ngày tính đến ngày 25/7/2024 là **1.879.982.810**

đồng. Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.626.392.125 đồng; Nợ lãi trong hạn: 133.340.949 đồng; Nợ lãi chậm trả: 5.577.617 đồng; lãi quá hạn 3.525.949 đồng; Lãi dự thu và phạt chậm trả lãi là 12.028.932 đồng; Nợ gốc Thẻ tín dụng: 70.000.000đồng; Nợ lãi Thẻ tín dụng: 26.422.241 đồng; Phí thẻ 8.272.614 đồng.

[4] Lãi suất tiếp tục tính kể từ ngày 26/7/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng cung cấp thẻ tín dụng ngày 15/9/2024 giữa bà Trần Thị Lớn với Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng cho đến khi bà Trần Thị Lớn thanh toán xong khoản nợ.

[3.3] Về xử lý tài sản thế chấp: Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng cung cấp thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phương Đông với bà Trần Thị Lớn được bảo đảm bằng các tài sản thế chấp cụ thể: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại Thửa đất số: 193. Tờ bản đồ số: 44. Địa chỉ: tổ 32, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 đứng tên bà Trần Thị Lớn.

HĐXX xét thấy việc thế chấp tài sản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về nội dung và hình thức, có đăng ký giao dịch bảo đảm để đảm bảo nợ vay, được công chứng là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật nên trường hợp bà Trần Thị Lớn không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nêu trên được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

Trường hợp bà Trần Thị Lớn hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP Phương Đông hoàn trả lại cho bà Trần Thị Lớn: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 đứng tên bà Trần Thị Lớn.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông được chấp nhận nên bị đơn là bà Trần Thị Lớn phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền Trần Thị Lớn phải chịu là 32.420.020đ.

[7] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000đ bà Lớn phải chịu. Nhưng Ngân hàng TMCP Phương Đông đã tạm ứng trước. Do đó bà Trần Thị Lớn có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 4.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lớn.

Xử:

1. Buộc bà Trần Thị Lớn phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng số tiền nợ tính đến ngày tính đến ngày 25/7/2024 là **1.879.982.810 đồng**. Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1,626,392,125 đồng; Nợ lãi trong hạn: 133.340.949 đồng; Nợ lãi chậm trả: 5.577.617 đồng; lãi quá hạn 3.525.949 đồng; Lãi dự thu và phạt chậm trả lãi là 12.028.932 đồng; Nợ gốc Thẻ tín dụng: 70.000.000 đồng; Nợ lãi Thẻ tín dụng: 26.422.241 đồng; Phí thẻ 8.272.614 đồng.

Lãi suất tiếp tục tính kể từ ngày 26/7/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng cung cấp thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 giữa bà Trần Thị Lớn với Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng cho đến khi bà Trần Thị Lớn thanh toán xong khoản nợ

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Trần Thị Lớn không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông thì tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại Thửa đất số: 193. Tờ bản đồ số: 44. Địa chỉ: tổ 32, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Trường hợp bà Trần Thị Lớn hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP Phương Đông hoàn trả lại cho bà Trần Thị Lớn: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 đứng tên bà Trần Thị Lớn.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 68.399.484đ bà Trần Thị Lớn phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền tạm ứng án phí 26.466.104đ theo biên lai thu số 0001850 ngày 29/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000đ bà Trần Thị Lớn phải chịu, nhưng do Ngân hàng TMCP Phương Đông đã tạm ứng trước (đã chi xong) do đó bà Trần Thị Lớn có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 4.000.000đ.

Báo cáo các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Bạt Hào

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 7 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Bạt Hào**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Kim Thành**

Ông **Nguyễn Văn Đồi**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phương Đông; Địa chỉ trụ sở chính: số 41- 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn Tuấn - chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền: bà Lưu Thị Phương Thuý- Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Bắc Đà Nẵng; Bà Thuý uỷ quyền cho ông Nguyễn Hoàng Tuấn tham gia giải quyết vụ án (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2024).

- **Bị đơn:** Bà Trần Thị Lón, sinh năm 1977; Nơi cư trú: số 104 Hà Tông Huân, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng *Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử:

- Ông Nguyễn Kim Thành; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lón.

- Ông Nguyễn Văn Đồi; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lón.

- Ông Đinh Bạt Hào; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lón.

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử đều thống nhất biểu quyết 3/3 và quyết định các nội dung sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Phương Đông đối với bà Trần Thị Lớn.

Xử:

1. Buộc bà Trần Thị Lớn phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng số tiền nợ tính đến ngày tính đến ngày 25/7/2024 là **1.879.982.810 đồng**. Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1,626,392,125 đồng; Nợ lãi trong hạn: 133.340.949 đồng; Nợ lãi chậm trả: 5.577.617 đồng; lãi quá hạn 3.525.949 đồng; Lãi dự thu và phạt chậm trả lãi là 12.028.932 đồng; Nợ gốc Thẻ tín dụng: 70.000.000 đồng; Nợ lãi Thẻ tín dụng: 26.422.241 đồng; Phí thẻ 8.272.614 đồng.

Lãi suất tiếp tục tính kể từ ngày 26/7/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0166/2022/PLC/HĐTD ngày 04/08/2022 và Hợp đồng cung cấp thẻ tín dụng ngày 15/9/2022 giữa bà Trần Thị Lớn với Ngân hàng TMCP Phương Đông – chi nhánh Bắc Đà Nẵng cho đến khi bà Trần Thị Lớn thanh toán xong khoản nợ

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Trần Thị Lớn không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đông thì tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại Thửa đất số: 193. Tờ bản đồ số: 44. Địa chỉ: tổ 32, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn,

TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Trường hợp bà Trần Thị Lớn hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP Phương Đông hoàn trả lại cho bà Trần Thị Lớn: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 244043 số vào sổ cấp GCN số CTs 239364 do Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 15/06/2022 đứng tên bà Trần Thị Lớn.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 68.399.484đ bà Trần Thị Lớn phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền tạm ứng án phí 26.466.104đ theo biên lai thu số 0001850 ngày 29/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000đ bà Trần Thị Lớn phải chịu, nhưng do Ngân hàng TMCP Phương Đông đã tạm ứng trước (đã chi xong) do bỏ bà Trương Thị Thủy có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 4.000.000đ.

Báo cáo các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 7 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 8 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Bạt Hào**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Kim Thành**

Ông Đặng Công Ba

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST- DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị - Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn Anh- Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VP Bank). Ông Phạm Tuấn Anh ủy quyền cho ông Dương Đình Dũng, ông Nguyễn Mạnh Sỹ, ông Lê Đăng Hùng, ông Nguyễn Bá Tình và ông Trần Đình Luyện tham gia giải quyết vụ án.

2. Bị đơn: bà Trương Thị Thủy, Sinh năm 1969; Nơi cư trú tại: tổ 24 Mân Lập, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trương Thị Thu, sinh năm 1975; Nơi cư trú tại: tổ 24 Mân Lập, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử:

- Ông Nguyễn Kim Thành; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

- Ông Đặng Công Ba; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

- Ông Đinh Bạt Hào; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử đều thống nhất biểu quyết 3/3 và quyết định các nội dung sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP Á Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trương Thị Thủy.

Xử:

1. Buộc bà Trương Thị Thủy phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – chi nhánh Đà Nẵng số tiền nợ tính đến ngày 25/8/2023 cả gốc và lãi là 5.540.611.511đ, trong đó: tiền gốc 4.517.650.658đ; tiền lãi trong hạn là 877.004.490đ; tiền lãi quá hạn là 55.956.363đ.

L·i suÊt tiÕp tc ®-íc tÝnh k t nguy 26/8/2023 trªn sè d- n gc theo mc l·i suÊt n qu hn do c·c bn tho¶ thuËn ti hp ®ng tn dng s Hp ®ng cho vay hn mc LN2106113859811 ngy 17/6/2021 b Trương Thị Thủy - vay ti Vpbank – Chi nhnh Ð Nng cho ®n khi b Trương Thị Thủy thanh tn xong khon n.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bà Trương Thị Thủy không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 111, tờ bản đồ số 4 địa chỉ: Tổ 25, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Trương Thị Thủy (theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số hồ sơ gốc 46045 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/11/2001, cập nhật các phần tích đất và nhà ở ngày 01/09/2020, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 20/01/2020

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại git s 112, t bn ® s 4 ®i ch: Tổ 25, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu sử dụng của bà Trương Thị Thủy (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527758 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020).

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 113, tờ bản đồ số 4 địa chỉ: Tổ 25, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền sở hữu/công dụng của bà Trương Thị Thu (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527759 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020) được xử lý theo Điều 299, Điều 303 của BLDS 2015.

- Trường hợp bà Trương Thị Thủy hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng hoàn trả lại cho bà Trương Thị Thủy:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở số hồ sơ gốc 46045 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 05/11/2001, cập nhật

các phân tích đất và nhà ở ngày 01/09/2020, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng ngày 20/01/2020) đứng tên bà Trương Thị Thủy.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527758 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020) đứng tên bà Trương Thị Thủy.

- Hoàn trả cho bà Trương Thị Thu: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT527759 do Sở Tài Nguyên Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/01/2020 đứng tên bà Trương Thị Thu theo quy định tại Điều 322 BLDS năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 113.540.611đ bà Trương Thị Thủy phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 56.515.107đ theo biên lai thu số 0003587 ngày 17/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000đ bà Trương Thị Thủy phải chịu, nhưng do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã tạm ứng trước (đã chi xong) do bố bà Trương Thị Thủy có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.000.000đ.

Báo cáo các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Bạt Hào**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Hồ Hải Thành**

Ông **Nguyễn Văn Đồi**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 169/2010/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên Long; Địa chỉ: số 40-42-44 đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: bà Lê Thị Kim Liên- Chức vụ: Giám đốc - Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh Hưng – Chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên Long – chi nhánh Đà Nẵng theo Giấy ủy quyền số: 120/UQ-CNĐN ngày 27/3/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

2. Bị đơn: Ông Ngô Đức Minh, Sinh năm 1986; Trú tại: tổ 18, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử:

- Ông Nguyễn Văn Đồi; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

- Ông Mai Hồ Hải Thành; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

- Ông Đinh Bạt Hào; Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

Sau khi thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử đều thống nhất biểu quyết 3/3 và quyết định các nội dung sau:

Căn Cứ các Điều 357, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, Điều 147, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với ông Ngô Đức Minh.

Xử:

1. Buộc ông Ngô Đức Minh phải trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tính đến ngày 24/9/2020 nợ gốc: 50.343.912đ, lãi quá hạn: 49.867.811đ. Tổng cộng 100.211.723đ.

Lãi suất tiếp theo tính theo lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng ngày 03.02.2017 cho đến khi ông Ngô Đức Minh thanh toán xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 5.010.585đ ông Ngô Đức Minh phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 2.132.070đ theo biên lai thu số 0006032 ngày 13/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

